TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: **28/**2019/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ***Ông Quản Văn Tiến***.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thu Hà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quậnĐống Đa tham gia phiên họp: Bà Phạm Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa mởphiên họp giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 134/2019/TLST-DS ngày 05/9/2019 về việc: Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án; theo Quyết định mở phiên họp số 38/2019/QĐST-DS ngày 12/9/2019.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng**; Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội; - Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tuấn Anh, bà Lý Hương Linh, ông Hà Anh Tú;

- **Bà Lý Thanh H**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Phòng 31 – B2 Tập thể Văn Chương, phường Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ; biên bản hoà giải thành ngày 05/9/2019, nội dung vụ án như sau:

Ngày 07/6/2016 VPBank và Bà Lý Thanh H đã kí Giấy đăng kí mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn. Kèm theo Thông báo cho vay của VPBank – chi nhánh Trung Hòa Nhân Chính ngày 20/6/2016. Các bên thống nhất: VPBank cho bà H vay số tiền 24.000.000 đồng; Mục đích sử dụng tiền vay: vay tiêu dùng; Thời hạn vay: 48 tháng kể từ ngày 20/6/2016; Khoản vay không có tài sản đảm bảo.

Ngày 20/11/2017, VPBank và Bà Lý Thanh H đã kí Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử. Theo đó, các bên thống nhất: VPBank cho bà H vay số tiền 15.000.000 đồng theo loại hình vay thẻ tín dụng; Mục đích sử dụng tiền vay: vay tiêu dùng; Thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày 20/11/2017; Khoản vay không có tài sản đảm bảo.

Sau khi hoàn tất hồ sơ, VPBank đã giải ngân tổng số tiền 39.000.000 đồng, Bà Lý Thanh H đã nhận số tiền trên.

VPBank và bà H thống nhất xác nhận: tính đến ngày 26/7/2019, Bà Lý Thanh H nợ VPBank theo Giấy đăng kí mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 07/6/2016 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 20/11/2017 như sau:

*Giấy đăng kí mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 07/6/2016 và Thông báo cho vay của VPBank – chi nhánh Trung Hòa Nhân Chính ngày 20/6/2016:

- Nợ gốc là: 24.000.000 đồng.
- Nợ gốc đã trả là: 6.166.569 đồng.
- Nợ gốc còn lại là: 17.833.431 đồng.
- Nợ lãi đã trả là: 12.855.581 đồng
- Nợ lãi phải trả là: 18.830.571 đồng.

*Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 20/11/2017:

- Nợ gốc là: 15.000.000 đồng;
- Nợ gốc đã trả là: 70.519 đồng;
- Nợ gốc còn lại là: 14.929.481 đồng;
- Nợ lãi đã trả là: 1.783.795 đồng;
- Nợ lãi còn lại là: 12.110.974 đồng;

Tổng cộng: 63.704.457 đồng(Sáu mươi ba triệu bảy trăm linh tư nghìn bốn trăm năm mươi bảy đồng).

2. Ngày 23/9/2019 VPBank do bà Lý Hương Linh đại diện theo ủy quyền và Bà Lý Thanh H đã thống nhất lộ trình trả nợ VPBank như sau:

+ Chậm nhất ngày 30/09/2019 thanh toán 21.000.000 đồng;

+ Chậm nhất ngày 15/10/2019 thanh toán 12.000.000 đồng;

+ Chậm nhất ngày 15/11/2019 thanh toán 14.000.000 đồng;

+ Chậm nhất ngày 15/12/2019 thanh toán 16.704.457 đồngvà khoản lãi phát sinh từ ngày 27/7/2019 đến khi trả hết khoản nợ trên theo Giấy đăng kí mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 07/6/2016 và Thông báo cho vay của VPBank – chi nhánh Trung Hòa Nhân Chính ngày 20/6/2016; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 20/11/2017.

Khi bà H thanh toán nợ cho VPBank, VPBank ưu tiên thanh toán thu khoản nợ gốc.

Trong trường hợp Bà Lý Thanh H vi phạm bất kì đợt trả nợ nào, VPBank có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành đối với toàn bộ khoản nợ trên.

3. Về lệ phí: Bà Lý Thanh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Đống Đa nhận định:

[1]. Ngày 05/9/2019 tại Trung tâm hoà giải, đối thoại quận Đống Đa, VPBank, Bà Lý Thanh Hđã thống nhất thoả thuận và yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Ngày 23/9/2019 VPBank, Bà Lý Thanh H đã thống nhất thoả thuận về lộ trình trả nợ.

[2].Xét thấy: Giấy đăng kí mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 07/6/2016 và Thông báo cho vay của VPBank – chi nhánh Trung Hòa Nhân Chính ngày 20/6/2016; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 20/11/2017ký giữa VPBank và bà H trên cơ sở tự nguyện, phù hợp pháp luật, phù hợp Luật các tổ chức tín dụng nên thỏa thuận trong hợp đồng phát sinh quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Thoả thuận giữa VPBank và bà H là sự tự nguyện thỏa thuận, không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Căn cứ khoản 7 Điều 27;khoản 2 Điều 35;điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 144; Điều 149;khoản 2, khoản 3Điều 367, Điều 370; 416; 417, 419 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, cụ thể như sau:

1. Xác nhận tính đến ngày 26/7/2019, Bà Lý Thanh H nợ và có trách nhiệm trả VPBank số tiền 63.704.457 đồng(Sáu mươi ba triệu bảy trăm linh tư nghìn bốn trăm năm mươi bảy đồng), cụ thể như sau:

* Theo Giấy đăng kí mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 07/6/2016 và Thông báo cho vay của VPBank – chi nhánh Trung Hòa Nhân Chính ngày 20/6/2016: Nợ gốc: 17.833.431 đồng; Nợ lãi: 18.830.571 đồng; Tổng cộng: 36.664.002 đồng

* Theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 20/11/2017: Nợ gốc: 14.929.481 đồng; Nợ lãi: 12.110.974 đồng; Tổng cộng: 27.040.455 đồng.

* Bà H phải chịu khoản tiền lãi phát sinh tính từ ngày 26/7/2019 cho đến khi trả hết khoản nợ trên

2. Bà Lý Thanh H có nghĩa vụ trả VPBank số tiền nợ trên theo lộ trình sau:

+ Chậm nhất ngày 30/09/2019 thanh toán 21.000.000 đồng;

+ Chậm nhất ngày 15/10/2019 thanh toán 12.000.000 đồng;

+ Chậm nhất ngày 15/11/2019 thanh toán 14.000.000 đồng;

+ Chậm nhất ngày 15/12/2019 thanh toán 16.704.457 đồngvà khoản lãi phát sinh từ ngày 27/7/2019 đến khi trả hết khoản nợ trên theo Giấy đăng kí mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 07/6/2016 và Thông báo cho vay của VPBank – chi nhánh Trung Hòa Nhân Chính ngày 20/6/2016; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 20/11/2017.

Khi bà H thanh toán nợ cho VPBank, VPBank ưu tiên thanh toán thu khoản nợ gốc.

Trong trường hợp Bà Lý Thanh H vi phạm bất kì đợt trả nợ nào, VPBank có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành đối với toàn bộ khoản nợ trên.

Điều 2. Lệ phí: Bà Lý Thanh H chịu 300.000 đồng lệ phídân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật được trừ vàosố tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu số 0009139 ngày 05/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Quản Văn Tiến

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 32-VDS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi họ tên, chức danh của Thư ký phiên họp.

(4) Ghi địa điểm diễn ra phiên họp (ví dụ: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định).

(5) và (15) Ghi số, ký hiệu, ngày tháng năm thụ lý việc dân sự.

(6) Nếu người yêu cầu là cá nhân thì ghi rõ họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ của cơ quan, tổ chức đó.

(7) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: "văn bản ủy quyền ngày…. tháng….năm…..".

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A, địa chỉ là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B, địa chỉ ……là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(8) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người yêu cầu thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu nào.

(9) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (6).

(10) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (7).

(11) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (8).

(12) Ghi tóm tắt nội dung mà người yêu cầu yêu cầu Tòa án giải quyết.

(13) Ghi nhận định của Tòa án và những căn cứ để chấp nhận đơn yêu cầu. Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ tự trong dấu [].

(14) Ghi rõ điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự và pháp luật liên quan (nếu có) để ra quyết định.

(16) Ghi nội dung thỏa thuận của các đương sự tại Biên bản hòa giải thành ngoài Tòa án.